

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Logic học

ĐỀ TÀI: 2 *Phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm thông qua các tình huống thực tế*

Giảng viên hướng dẫn : Đào Thị Hữu

Sinh viên thực hiện : Vũ Thị Hồng Hạnh

Lớp : K22LKTC

Mã sinh viên : 22A4060133

Hà nội, ngày 09 tháng 07 năm 2020

MỤC LỤC

I. MỞ ĐẦU.....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu	2
5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài.....	2
II. NỘI DUNG	3
Phần 1. Cơ sở lí luận.....	3
1. Bản chất của phân chia khái niệm.....	3
2. Cấu tạo của phép phân chia khái niệm.	3
3. Các quy tắc phân chia khái niệm.....	5
Phần 2. Liên hệ	9
1. Trong hoạt động nhận thức.....	9
2. Trong hoạt động thực tiễn.	10
3. Đối với bản thân.	11
KẾT LUẬN	12
TÀI LIỆU THAM KHẢO	13

I. MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài.

Trong cuộc sống thường ngày mọi hoạt động của con người từ đơn giản đến phức tạp đều thông qua tư duy. Cùng với sự phát triển của thực tiễn và của nhận thức, con người ngày càng có hiểu biết đầy đủ hơn, sâu sắc hơn, chính xác hơn về bản thân tư duy đang nhận thức.

Phân chia khái niệm với tư cách là thao tác logic cũng gắn bó chặt chẽ với hoạt động tư duy thực tiễn của con người. Nếu tư duy phân chia vấn đề một cách rõ ràng, rành mạch, có hệ thống trên cơ sở khoa học sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển tri thức, giúp cho việc nhận thức được vững chắc và toàn diện hơn. Nhận thức được tầm quan trọng của việc phân chia khái niệm trong hoạt động tư duy, em đã quyết định chọn đề tài “Phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm thông qua các tình huống thực tế” để làm rõ tầm quan trọng của việc phân chia khái niệm, cũng như nêu ra những lỗi logic thường gặp phải khi phân chia khái niệm trong hoạt động tư duy cũng như các hoạt động thực tiễn của con người từ đó đưa ra các giải pháp vận dụng tốt hơn việc phân chia khái niệm cũng như khắc phục được các lỗi logic khi tiến hành phân chia khái niệm.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Trên cơ sở nghiên cứu nguồn gốc, bản chất, cấu tạo, các quy tắc phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm bài tiểu luận của em đưa ra những giải pháp để vận dụng tốt phép phân chia khái niệm vào trong các tình huống thực tế của cuộc sống, hạn chế những lỗi logic khi phân chia khái niệm và là cơ sở giúp cho việc phát triển tư duy quản lí một cách khoa học.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Bài tiểu luận này nghiên cứu phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm thông qua các tình huống thực tế cuộc sống.

4. Cơ sở lí luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lí luận: Quan điểm của logic học hình thức về hình thức và quy luật của tư duy

Để phân tích và làm rõ đề tài em có sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như: thống nhất logic và lịch sử, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa và hệ thống hóa, phương pháp hình thức hóa.

5. Ý nghĩa lí luận và thực tiễn của đề tài.

Việc nắm chắc kiến thức về phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm có ý nghĩa quan trọng trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn.

II. NỘI DUNG

Phần 1. Cơ sở lí luận

1. Bản chất của phân chia khái niệm

1.1. Định nghĩa

Phân chia khái niệm là thao tác nhằm vào ngoại diên của khái niệm để vạch ra ngoại diên của các khái niệm chủng trong khái niệm loại theo một căn cứ xác định.

1.2. Cơ sở khách quan của phép phân chia

Do sự tồn tại của sự vật có nhiều hình thức biểu hiện. Phân chia giúp ta nhận thức được nhiều hình thức biểu hiện đa dạng của sự vật

1.3. Sự cần thiết của phân chia khái niệm.

Thứ nhất, khi phải vạch ra không chỉ bản chất của tư duy, mà còn của cả các hình thức thể hiện và phát triển của nó nữa.

Thứ hai, khi người đối thoại không rõ lĩnh vực ứng dụng của khái niệm

Thứ ba, đôi khi do tính đa nghĩa của từ nào đó (trường hợp các từ đồng âm khác nghĩa). Chỉ ra các nghĩa của nó về thực chất đã là phân chia khái niệm.

2. Cấu tạo của phép phân chia khái niệm.

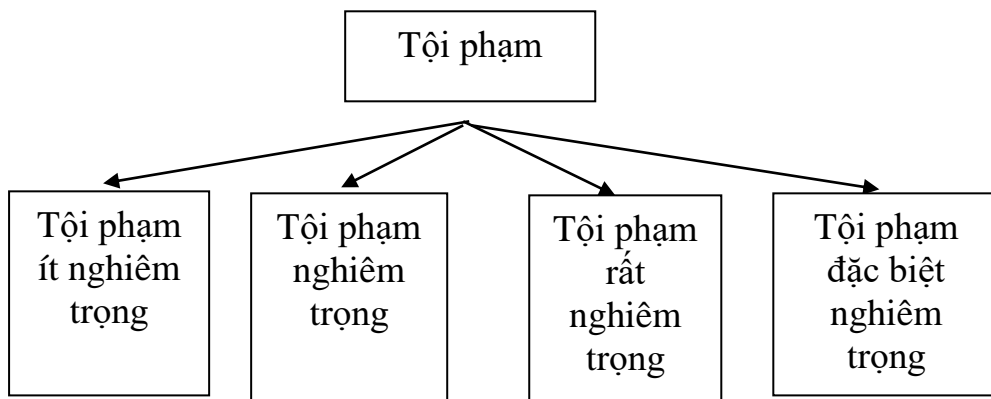
Gồm:

Khái niệm bị phân chia: là khái niệm mà người ta cần chỉ ra ngoại diên của nó có bao nhiêu đối tượng hợp thành

Cơ sở phân chia: Là dấu hiệu mà người ta dựa vào đó để phân chia khái niệm thành các thành phần.

Thành phần phân chia: là các khái niệm thành phần thu được sau quá trình phân chia

Ví dụ: Phân chia khái niệm “Tội phạm”



Trong ví dụ trên:

Tội phạm là khái niệm bị phân chia

Tội phạm ít nghiêm trọng, tội phạm nghiêm trọng, tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng,...là các khái niệm thành phần của sự phân chia

Cơ sở của sự phân chia là mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội

3. Các quy tắc phân chia khái niệm

3.1. Phân chia phải cân đối.

Tính cân đối của sự phân chia khái niệm là ngoại diên của khái niệm bị phân chia phải bằng tổng ngoại diên của các khái niệm thành phần.

$$A = A_1 + A_2 + \dots + A_n$$

Việc vi phạm quy tắc này sẽ dẫn đến các lỗi logic sau:

Phân chia thiếu thành phần: Tổng ngoại diên của khái niệm sau khi phân chia nhỏ hơn ngoại diên của khái niệm bị phân chia

$$A_1 + A_2 + \dots + A_n < A$$

Ví dụ: Phân chia khái niệm “Ngành luật Việt Nam”: Luật Hiến pháp, Luật hôn nhân và gia đình, Luật hành chính, Luật hình sự, Luật dân sự, Luật tố tụng dân sự, Luật đất đai, Luật tố tụng hình sự, Luật tài chính, Luật kinh tế, Luật quốc tế.

Ta thấy: $A_1 + A_2 + \dots + A_n < A$

Trong trường hợp này thiếu: Luật lao động

Phân chia thừa thành phần: tổng ngoại diên của khái niệm sau khi phân chia lớn hơn ngoại diên của khái niệm bị phân chia

$$A_1 + A_2 + \dots + A_n > A$$

Ví dụ: Phân chia khái niệm “tội hối lộ”: Tội đưa hối lộ, tội nhận hối lộ, tội môi giới hối lộ, tội đưa hối lộ vật chất.

Trong ví dụ này ta có thể thấy “Tội đưa hối lộ vật chất” nằm trong khái niệm “Tội đưa hối lộ”

Phân chia vừa thừa vừa thiếu: ngoại diên của khái niệm thu được không bằng ngoại diên của khái niệm bị phân chia

$$A1 + A2 + \dots + An \neq A$$

Ví dụ: Phân chia khái niệm sinh viên theo năng lực: Sinh viên giỏi, sinh viên khá, sinh viên có năng lực nghiên cứu khoa

Trường hợp này phân chia vừa thừa vừa thiếu khái niệm theo mức độ học tập của sinh viên, thiếu: sinh viên trung bình, sinh viên xuất sắc thừa: sinh viên có năng lực nghiên cứu khoa học

3.2 . Phân chia phải cùng cơ sở.

Nếu phân chia khái niệm chỉ được dựa trên một dấu hiệu để làm cơ sở thì sự phân chia sẽ cân đối và các khái niệm thành phần tách rời không có sự phụ thuộc hoặc giao nhau. Tùy vào đối tượng và mục đích của phép phân chia có thể lựa chọn các căn cứ phân chia khác. Nhưng khi đã bắt đầu chia thì chỉ được phép chọn một căn cứ và phải chia xong ở căn cứ ấy mới được chuyển sang căn cứ khác. Nếu căn cứ phân chia bị đổi giữa chừng là đã vi phạm quy tắc này.

Ví dụ: Phân chia khái niệm sinh vật

Sinh vật : Sinh vật đa bào, sinh vật đơn bào, động vật, thực vật, nấm, sinh vật nguyên sinh, vi khuẩn, vi khuẩn cổ, cá, hoa hồng

Ta thấy, cá, hoa hồng phân chia không cùng cơ sở với các khái niệm còn lại. Cá và hoa hồng nằm trong động vật và thực vật

3.3. Các khái niệm thu được sau phân chia phải ngang hàng.

Các khái niệm thành phần của sự phân chia không thể là các khái niệm giao nhau hay phụ thuộc nhau. Nếu mà giao nhau thì có đối tượng vừa thuộc nhóm này vừa thuộc nhóm kia, ta không làm rõ được nhóm khi phân chia khái niệm, sẽ không đạt được mục đích của sự phân chia và vi phạm quy tắc này.

Ví dụ: Phân chia khái niệm “thực vật” theo quang chu kì: Cây ngắn ngày, cây trung tính, cây đậu tương, cây dài ngày, cây thanh long. Ở đây, khái niệm “cây đậu tương” đã bị bao hàm trong khái niệm “cây ngắn ngày”, khái niệm “cây thanh long” bị bao hàm trong khái niệm “cây dài ngày”.

3.4. Phân chia phải liên tục, cùng cấp độ.

Khi phân chia khái niệm thì phải từ khái niệm loại vạch ra khái niệm chủng gần nhất với nó. Phân chia không được vượt cấp, nếu vượt cấp sẽ không thấy được tính liên tục, tính kế thừa và quan hệ chi phối trong sự phát triển của lớp đối tượng đang nhận thức. Nếu không thì sẽ mắc phải lỗi phân chia nhảy vọt.

Ví dụ: Phân cấp hành chính Việt Nam hiện nay theo Điều 110 Hiến pháp 2013 và Điều 2 Luật Tổ chức chính quyền địa phương gồm 3 cấp hành chính là:

Cấp tỉnh: Tỉnh/ Thành phố trực thuộc trung ương

Cấp huyện: Quận/ Huyện/ Thị xã/ Thành phố thuộc tỉnh/ Thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương

Cấp xã: Xã/ Phường/ Thị trấn

Việc phân cấp như vậy giúp cho hoạt động quản lí hành chính nhà nước được thực hiện hiệu quả, đảm bảo tính liên tục. Nếu phân chia vượt cấp sẽ

gây khó khăn cho việc quản lí hành chính nhà nước, từ đó việc định hướng phát triển đất nước sẽ gặp nhiều khó khăn.

Phần 2. Liên hệ

Phân chia khái niệm có ý nghĩa quan trọng trong hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người.

1. Trong hoạt động nhận thức

Qua phân chia khái niệm, nắm bắt được các sự vật hiện tượng phản ánh một cách có hệ thống, giúp cho hoạt động nhận thức chúng một cách vững chắc và toàn diện hơn.

Ví dụ: Đối với ngành giáo dục phân chia chương trình giáo dục thành: Chương trình giáo dục mầm non, chương trình giáo dục tiểu học, chương trình giáo dục trung học, chương trình giáo dục phổ thông, chương trình giáo dục đại học... Trình tự học tập thường bắt đầu từ chương trình cơ bản sau đó tăng dần theo vốn kiến thức của người học, với việc sắp xếp như vậy sẽ tạo thuận lợi cho việc học tập, nghiên cứu, tiếp thu kiến thức một cách có hiệu quả.

Không chỉ có vậy, phân chia khái niệm dựa trên cơ sở khoa học sẽ có vai trò quan trọng trong việc phát triển tri thức. Bởi, thông qua sự phân chia, ta tìm thấy được tính quy luật trong sự vận động, phát triển của các sự vật, hiện tượng.

Ví dụ: Đối với hoạt động sản xuất nông nghiệp, việc phân chia một năm thành bốn mùa ở Việt Nam: mùa xuân, mùa hạ, mùa thu, mùa đông có ý nghĩa rất lớn. Mỗi mùa có một đặc trưng riêng về nhiệt độ, độ ẩm, căn cứ vào đó ta sẽ có kế hoạch trồng các loại hoa màu, cây cối phù hợp với thời tiết của từng mùa để giúp tăng năng suất và đạt được hiệu quả kinh tế cao hơn.

2. Trong hoạt động thực tiễn.

Đối với hoạt động thực tiễn, phân chia khái niệm là cơ sở giúp cho việc tư duy quản lí một cách khoa học. Nếu tư duy một cách rõ ràng, rành mạch, có hệ thống trên cơ sở khoa học sẽ giúp cho công tác quản lí một cách có hiệu quả hơn.

Ví dụ: Phân chia ngành luật thành: Luật dân sự, luật hình sự, luật hành chính, luật lao động, luật tố tụng hình sự,...một cách khoa học sẽ có ý nghĩa rất lớn đối với sự phát triển của ngành luật cũng như trong việc quản lí xã hội của nhà nước.

Không chỉ có vậy, để giúp cho quá trình tìm sách trong thư viện được nhanh hơn cách nhà sách thường phân loại, sắp xếp sách theo từng chủ đề, tên sách, theo tác giả và bố trí ở những khu vực cụ thể để có thể dễ dàng quản lí cũng như giúp cho độc giả dễ tìm hơn.

Hay trong các siêu thị cũng vậy, nhân viên trong các siêu thị thường phân loại, bố trí, sắp xếp các mặt hàng theo từng khu vực như: Các mặt hàng tiện lợi thường đặt gần quầy thanh toán, các mặt hàng khuyến mãi thường trưng bày ở nơi dễ nhìn thấy nhất, các mặt hàng thiết yếu đặt vào trong cùng, sản phẩm cho trẻ em đặt ở kệ thấp, sắp xếp sản phẩm liên quan cạnh nhau, sắp xếp theo màu sắc. Việc phân chia, sắp xếp như giúp tiết kiệm không gian, diện tích đồng thời vừa làm tăng cảm giác muốn mua hàng cho khách ghé thăm nhiều hơn.

Đặc biệt, trong lĩnh vực pháp luật việc phân chia khái niệm đóng vai trò quan trọng và vô cùng cần thiết. Nắm chắc phân chia khái niệm sẽ giúp cho các nhà soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, soạn ra các điều luật vừa mang tính khái quát, rõ ràng, dễ hiểu. Trong thực tiễn công tác điều tra việc phân loại các chứng cứ, lời khai của tội phạm giúp cho những người

làm công tác điều tra rút ra được những kết luận đúng đắn sau hàng loạt các sự kiện cụ thể.

3. Đối với bản thân.

Trong hoạt động tư duy của mỗi cá nhân, phân chia khái niệm có vai trò quan trọng, nắm vững kiến thức về phân chia khái niệm sẽ giúp mỗi chúng ta có tư duy mạch lạc, rõ ràng. Đó sẽ là cơ sở để phát triển tư duy.

KẾT LUẬN

Việc vận dụng có hiệu quả các quy tắc logic, đặc biệt là quy tắc phân chia khái niệm có ý nghĩa quan trọng trong hoạt động nhận thức cũng như hoạt động thực tiễn của con người. Là sinh viên đang học tập và nghiên cứu khoa học chúng ta cần phải hiểu, nắm rõ thao tác phân chia khái niệm, tránh được các lỗi logic khi phân chia khái niệm để từ đó phát triển tư duy, nhận thức đúng đắn vấn đề.

Trên đây là phần trình bày tiểu luận về vấn đề: “Phép phân chia khái niệm và các lỗi logic vi phạm quy tắc phân chia khái niệm thông qua các tình huống thực tế”. Trong quá trình nghiên cứu và phân tích do những hạn chế về mặt kiến thức và kỹ năng, bài làm của em chắc chắn sẽ còn nhiều thiếu sót. Em rất mong nhận được sự góp ý của thầy, cô để bài tiểu luận được hoàn thiện hơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thúy Vân-Nguyễn Anh Tuấn, Giáo trình Logic học đại cương, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
- 2 Giáo trình Logic học, trường đại học Luật Hà Nội